

# XÂY DỰNG NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM TIÊN TIẾN MANG ĐẬM BẢN SẮC DÂN TỘC TRONG THỜI KÌ CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

**PHAN VĂN CẤP**

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

## Đặt vấn đề

Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định các quan điểm định hướng cho sự phát triển giáo dục trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các quan điểm đó được thể hiện tập trung trong các văn kiện của các kì đại hội Đảng, trong Chiến lược phát triển giáo dục, đặc biệt Nghị quyết Trung ương 2 Khóa VIII xác định: “Giữ vững mục tiêu xã hội chủ nghĩa trong nội dung, phương pháp giáo dục - đào tạo, trong các chính sách, nhất là chính sách công bằng xã hội”. Đồng thời, “phấn đấu đến năm 2020 nước ta có một nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế” (Kết luận số 242 TB/TW của Bộ Chính trị).

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII và các chủ trương của Đảng, Nhà nước về định hướng chiến lược phát triển giáo dục-đào tạo trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong giai đoạn hiện nay, giáo dục và đào tạo nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, to lớn, góp phần vào sự phát triển của đất nước. Tuy nhiên, chất lượng giáo dục và đào tạo vẫn còn một số hạn chế, cần được khắc phục. Chính vì thế, ngày 4 tháng 11 năm 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa – hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trong đó, Nghị quyết đã nêu rõ: “Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp (...) giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.”

Xây dựng một nền giáo dục tiên tiến, nhưng vẫn mang đậm bản sắc dân tộc trong thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước là một trong những quan điểm định hướng chiến lược cho sự phát triển của nền giáo dục nước ta trong giai đoạn hiện nay. Chính vì thế, trong bài viết này, chúng tôi sẽ đi vào phân tích về việc xây dựng nền giáo dục Việt Nam là một nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc, đáp

ứng những yêu cầu đổi mới của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

## 1. Xây dựng nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục tiên tiến

Tiên tiến được hiểu là khoa học, hiện đại và chủ nghĩa xã hội, là biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Như vậy, nền giáo dục tiên tiến trước hết phải là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa, nó khác hoàn toàn với nền giáo dục của các chế độ xã hội trước đó, đây là nền giáo dục đứng vững trên lập trường quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng Cộng Sản Việt Nam về giáo dục. Hiện nay, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, có nhiều quan điểm khác nhau xuất hiện, nếu xa rời những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về giáo dục sẽ bị mất phương hướng.

Nền giáo dục tiên tiến phải là nền giáo dục được chuẩn hoá và sự chuẩn hóa này không đơn giản chỉ ở mức độ hiện đại của nó mà quan trọng hơn là ở tính chất và ranh giới phát triển của nền giáo dục đó, nền giáo dục không đi sau sự phát triển của xã hội, không chệch hướng vượt ra ngoài mục tiêu chính trị và điều kiện xã hội lịch sử cụ thể của quốc gia. Đó là nền giáo dục có tốc độ phát triển tương thích với tốc độ phát triển của xã hội, có tác dụng đón trước sự phát triển, dẫn dắt từng bước cho sự phát triển của xã hội; là nền giáo dục đảm bảo được tính lịch sử, tính giai cấp, tính khoa học, dân tộc và đại chúng.

Nền giáo dục tiên tiến phải được thể hiện trong mục tiêu và chính sách công bằng xã hội về giáo dục. Một trong những mục tiêu quan trọng của nền giáo dục tiên tiến là tạo ra sự bình đẳng về cơ hội học tập, ai cũng được học hành, ai cũng có cơ hội để phát triển hoàn toàn phẩm chất, năng lực của cá nhân đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Nền giáo dục tiên tiến là nền giáo dục luôn cập nhật các xu hướng phát triển của lí luận và thực tiễn giáo dục thời đại. Trong xu thế hội nhập quốc tế, nền giáo dục tiên tiến phải chủ động nắm bắt được những thời cơ và vượt qua được những thử thách do quá trình hội nhập sinh ra, phải vươn lên ngang tầm khu vực và quốc tế.

## **2. Xây dựng một nền giáo dục Việt Nam mang đậm bản sắc dân tộc**

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là luận điểm gốc định hướng cho sự phát triển của lí luận và thực tiễn cách mạng Việt Nam nói chung, cho lĩnh vực giáo dục nói riêng. Điều đó có nghĩa là xây dựng nền giáo dục mới phải thống nhất giữa tính dân tộc với tính chất xã hội chủ nghĩa. Nền giáo dục dân tộc xã hội chủ nghĩa là nền giáo dục mang tính dân tộc, đồng thời mang bản chất giai cấp công nhân, phải do Đảng Cộng Sản Việt Nam lãnh đạo. Tuy nhiên, trong thực tiễn chỉ đạo cách mạng phải căn cứ vào diễn biến của tình hình thời cuộc mà xác định nguyên tắc và tính chất của nền văn hóa giáo dục cho thích hợp.

Đậm đà bản sắc dân tộc là biết kế thừa, phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, phát triển những truyền thống tốt đẹp ấy cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới của đất nước. Như vậy, nền giáo dục mang đậm đà bản sắc dân tộc là nền giáo dục biết kế thừa, phát huy những truyền thống giáo dục tốt đẹp của dân tộc, phát triển những truyền thống giáo dục tốt đẹp ấy cho phù hợp với điều kiện lịch sử giáo dục mới của đất nước. Tính dân tộc của nền giáo dục mới được biểu hiện ở chỗ, nhà trường do người Việt Nam tự lập ra. Nội dung, chương trình đào tạo của nhà trường là những giá trị văn hóa, đạo đức của con người Việt Nam, truyền thống, lịch sử của dân tộc Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng trong nhà trường là tiếng mẹ đẻ. Nhà trường tổ chức quá trình học tập phù hợp với đặc điểm logic nhận thức của con người Việt Nam.

Nền giáo dục tiên tiến là nền giáo dục giữ vững và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Ngay trong Bản Đề cương văn hoá năm 1943, Đảng ta đã xác định tính chất của nền văn hoá Việt Nam với các đặc trưng: dân tộc, khoa học và đại chúng. Tháng 9 năm 1945, trong ngày khai giảng năm học đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Hồ Chí Minh đã gửi thư cho các học sinh và tự hào công bố: "Từ giờ phút này trở đi các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam". Như vậy, việc xây dựng một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam, nền giáo dục tiên tiến, mang tính dân tộc không chỉ là mơ ước của người dân mà còn là mục tiêu của cách mạng.

Ngày nay, chúng ta đã có một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam, chúng ta đứng trên tư thế người làm chủ Tổ quốc để cho phép các quốc gia có chế độ chính trị khác nhau được mở trường tại Việt Nam. Làm thế nào để giữ vững tính dân tộc trong các nhà trường này là vấn đề đang đặt ra. Một nhà trường ngoại quốc, đội ngũ nhà giáo ngoại quốc dù có trình độ khoa học giỏi đi nữa cũng khó có thể truyền thụ cho người học những kiến thức văn hoá phổ thông của một dân tộc

mà bản thân các nhà giáo đó cũng chưa nắm chắc, càng không thể làm cho người học hiểu rõ nguồn gốc dòng giống và những giá trị truyền thống của dân tộc mình, đó là chưa nói đến những vấn đề có liên quan đến chính trị, xã hội. Có chăng người học chỉ được trang bị về ngoại ngữ, được huấn luyện những kĩ năng về công nghệ kĩ thuật thuần tuý, còn những vấn đề về văn hoá, đạo đức, lối sống, lí tưởng, các giá trị truyền thống của dân tộc chắc rằng cả người dạy và người học đều khó tiếp cận. Nhà trường bao giờ cũng là trung tâm văn hoá, chính trị của một quốc gia, là nơi thu thập, lưu giữ, truyền thụ những giá trị văn hoá của dân tộc và thời đại đến người học. Một nhà trường được xem là tiên tiến, hiện đại, đạt chuẩn quốc tế thì phải thực sự là cái nôi nuôi dưỡng đạo đức và trí tuệ cho người học. Chỉ khi nào người học thấm nhuần những giá trị văn hoá, đạo đức của dân tộc Việt Nam, đứng vững trên đôi chân của con người Việt Nam thì việc tiếp thu các giá trị văn hoá tiên tiến của thế giới mới thực sự có ý nghĩa.

## **3. Những yêu cầu đổi mới của giáo dục đất nước ta trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

Hiện nay, đất nước ta mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới, gia nhập WTO, giáo dục được xếp vào nhóm thứ 5 trong 12 nhóm dịch vụ, là một nội dung trong Hiệp định chung về thương mại dịch vụ, việc quán triệt và thực hiện quan điểm đó phải được đặt trong tình hình mới, vừa chấp nhận tham gia thương mại giáo dục vừa chống khuynh hướng "thương mại hoá" nền giáo dục. Tham gia các hoạt động thương mại giáo dục và "thương mại hoá" nền giáo dục là hai phạm trù không đồng nhất với nhau, việc bắt tay với các đối tác tham gia các hoạt động thương mại giáo dục là một quyết sách sáng suốt và mềm dẻo, cùng với việc thực hiện các hoạt động thương mại giáo dục chúng ta phải hướng tới xây dựng một nền giáo dục xã hội chủ nghĩa "tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc". Để thực hiện mục tiêu này, chúng ta phải quán triệt những yêu cầu cơ bản sau đây:

**Một là,** xây dựng nền giáo dục mới theo quy luật phát triển của nền giáo dục nước ta trong lịch sử.

Đất nước ta đã từng có nền giáo dục phát triển khá cao so với các quốc gia khác trên thế giới, nền giáo dục đó đã sản sinh ra các bậc hiền tài, các anh hùng, các thế hệ người Việt Nam đã làm nên những kì tích lịch sử mà không phải quốc gia nào cũng làm được, xây dựng nên truyền thống hiếu học, truyền thống tôn sư trọng đạo của con người Việt Nam. Một nền giáo dục đã từng phát triển rực rỡ như vậy trong lịch sử thì nhất định nó phải chứa đựng những yếu tố tích cực cho sự phát triển mới trong tương lai.

Chúng ta có đổi mới giáo dục theo hướng nào nhưng nếu không dựa trên nền tảng lịch sử giáo dục của dân tộc mình thì trước sau cũng thất bại. Lịch sử phát triển văn hoá dân tộc ta đã chứng minh rằng nền giáo dục Việt Nam không bao giờ chấp nhận một sự đổi mới dựa trên các tư tưởng triết lý văn hoá ngoại lai. Để xây dựng nền giáo dục tiên tiến, mang bản sắc dân tộc phải nghiên cứu, tổng kết, phát hiện ra những quy luật vận động phát triển của nền giáo dục Việt Nam trong lịch sử; tìm ra đặc điểm riêng chi phối sự vận động phát triển đó, những nguyên nhân thành công và thất bại của các cuộc cải cách giáo dục trong lịch sử dân tộc ta từ xưa tới nay. Có như vậy, mới xây dựng thành công nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc.

**Hai là**, xây dựng nền giáo dục mới phải dựa trên nền tảng triết lý giáo dục của nước ta.

Chúng ta biết rằng bất cứ môn khoa học nào muốn phát triển đều phải dựa trên một nền tảng triết học nhất định. Vì vậy, nền giáo dục Việt Nam muốn vươn tới đỉnh cao của khoa học giáo dục phải dựa trên những triết lý giáo dục của dân tộc mình. Triết lý giáo dục Việt Nam là những luận điểm triết học về con người, về mối quan hệ của con người với vũ trụ, với thế giới tự nhiên và xã hội. Bằng những kinh nghiệm thực tiễn, ông cha ta đã đúc kết nên hệ thống triết lý giáo dục để hiểu nhưng rất thâm thúy và sát thực, hiệu quả đối với con người Việt Nam. Những triết lý đó đã trở thành cơ sở lý luận định hướng cho mọi hoạt động giáo dục của dân tộc trong lịch sử.

Trong thời kì kháng chiến nền giáo dục cách mạng được hình thành mang đậm những đặc điểm của dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo những triết lý giáo dục của dân tộc và quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin để xây dựng và chỉ đạo nền giáo dục mới. Nếu không dựa trên những triết lý giáo dục của dân tộc Việt Nam thì không thể xây dựng được nền giáo dục kháng chiến, không thể đào tạo được đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu vừa kháng chiến vừa kiến quốc lúc bấy giờ. Triết lý giáo dục Việt Nam là triết học về con người, lấy con người làm trung tâm. Đổi mới giáo dục dựa trên nền tảng triết lý giáo dục Việt Nam là đổi mới được xuất phát từ con người và vì con người.

**Ba là**, xây dựng nền giáo dục mới phải phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của nước ta.

Đất nước ta đã mở cửa, mở rộng quan hệ và hội nhập quốc tế, chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhiều vấn đề lý luận còn phải tiếp tục nghiên cứu thử nghiệm, chưa thể kết luận ngay được, cơ chế quản lý mới đang hình thành, kỉ cương xã hội đang từng bước ổn định, thì sự biến động thiếu ổn định của nền giáo dục cũng là lẽ đương nhiên. Bởi vì giáo dục có cố gắng đến mấy đi

nữa, sự đổi mới, phát triển của nó vẫn bị chế ước bởi trình độ phát triển của cơ sở hạ tầng, kiến trúc thượng tầng và các hình thái ý thức xã hội của chế độ xã hội hiện hành. Mọi sự định hướng phát triển giáo dục - đào tạo phải dựa trên sự định hướng phát triển xã hội, phải tương thích với quá trình phát triển xã hội.

Vì vậy, xây dựng nền giáo dục mới phải căn cứ vào điều kiện thực tại và xu thế phát triển của xã hội. Giáo dục vừa phải đi trước sự phát triển, định hướng cho sự phát triển vừa phải tương thích với sự phát triển của xã hội.

**Bốn là**, xây dựng nền giáo dục mới phải phù hợp với xu thế của thời đại.

Xây dựng nền giáo dục mới phù hợp với xu thế của thời đại là phải nghiên cứu lựa chọn những thành tựu của nền giáo dục tiên tiến trên thế giới vận dụng cho phù hợp với đặc điểm của nền giáo dục nước ta, sử dụng nó phục vụ cho sự phát triển của xã hội Việt Nam. Trong xu thế hội nhập quốc tế, có nhiều yếu tố thời đại nảy sinh và biến động rất nhanh. Tất cả những yếu tố đó cùng với sự vận động của nền kinh tế thị trường đã làm xuất hiện những mâu thuẫn mới trong lĩnh vực giáo dục. Đó là mâu thuẫn giữa tính ổn định tương đối của sự phát triển giáo dục với sự thay đổi nhanh chóng của thị trường; giữa hiệu quả chậm của tác động giáo dục với hiệu quả nhanh của tác dụng thị trường; giữa tính lâu dài của quá trình giáo dục với tính ngắn hạn của điều tiết thị trường; giữa tính nhân văn của giáo dục với tính khắc nghiệt của cạnh tranh thị trường... Quá trình đổi mới giáo dục phải kịp thời phát hiện và giải quyết các mâu thuẫn đó, mặt khác phải tăng cường khả năng dự báo, bám sát sự biến đổi trong cung cầu của thị trường nhân lực xã hội để điều chỉnh cơ cấu chuyên ngành và phương thức đào tạo nhân lực. Đồng thời, đổi mới giáo dục cũng có nghĩa là phải thường xuyên bổ sung, điều chỉnh hoàn thiện chương trình, nội dung, kế hoạch đào tạo, chủ động thích ứng và ứng biến theo sự thay đổi của thời cuộc và thị trường.

#### **Kết luận:**

Nền giáo dục tiên tiến được hiểu là nền giáo dục khoa học, hiện đại và chủ nghĩa xã hội, là nền giáo dục biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Nền giáo dục mang đậm đà bản sắc dân tộc là nền giáo dục biết kế thừa, phát huy những truyền thống giáo dục tốt đẹp của dân tộc, phát triển những truyền thống giáo dục tốt đẹp ấy cho phù hợp với điều kiện lịch sử giáo dục mới của đất nước. Nền giáo dục tiên tiến mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau, tác động qua lại lẫn nhau.

Xây dựng nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay, muốn làm được điều này phải giữ

vững định hướng phát triển giáo dục theo quan điểm của Đảng, đây là một nội dung quan trọng của cuộc đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo và trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hoá. Chỉ có đứng vững trên các quan điểm của Đảng và thực hiện tốt các yêu cầu trên thì mới có thể giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh đó, mới giữ vững được mục tiêu giáo dục xã hội chủ nghĩa và xây dựng thành công nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Chính trị (2009), *Kết luận số 242 – TB/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII và phương hướng phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2020.*

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 BCHTW khóa VIII, Hà Nội.*

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, Hà Nội.*

4. PGS.TS Trần Đình Tuấn (2011), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội.*

5. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2002), tập 4, NXB Chính trị quốc gia, H.

**SUMMARY**

*The paper presented an issue of developing an advanced education system in Vietnam, imbued with national identity, played a vital role in the industrialization and modernization period. We should keep the development of education from guideline of the Party, this is an important part of the class struggle in the terms of education - training and politics, ideology and culture.*

**HÌNH THÀNH VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG ... (Tiếp theo trang 25)**

lượng, kinh nghiệm chất lượng, đổi mới chất lượng và phân tích chất lượng), năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tuần thủ - Chuẩn mực: Mối quan hệ đồng nghiệp, mối quan hệ xã hội, chấp hành nội quy, quy định đơn vị, quy trình làm việc, sự phát triển của đơn vị, niềm tin, tâm lý, cảm xúc trong công việc, đời sống bản thân.

Tùy theo loại hình trường ĐH, các yếu tố nói trên có thể ảnh hưởng/tác động hoặc không ảnh hưởng/ không tác động đến mối quan hệ giữa hoạt động ĐBCL và sự hình thành VHCL, hoặc có thể bị ảnh hưởng hoặc không bị ảnh hưởng bởi mối quan hệ giữa hoạt động ĐBCL và sự hình thành VHCL, Kramer (1974) đã nhận định "Môi trường là tất cả những gì không thuộc về một hệ thống, nhưng nó có thể ảnh hưởng đến hệ thống hoặc bị ảnh hưởng bởi hệ thống".

**4. Kết luận**

VHCL, một công cụ then chốt trong xây dựng và phát triển hệ thống ĐBCL, là quá trình nhận thức chất lượng lâu dài, tùy thuộc vào kế hoạch, chiến lược xây dựng VHCL của từng trường ĐH. Mỗi trường ĐH có xuất phát điểm, kế hoạch, chiến lược và năng lực chất lượng khác nhau, nhưng mục tiêu cuối cùng là ĐBCL, nâng cao chất lượng, cải tiến chất lượng liên tục và phát triển bền vững. Tạo thói quen thực hiện các hoạt động có trách nhiệm và chất lượng dẫn đến nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của cá nhân (TTTTN) và tập thể (VHTN). Cần triển khai và thực hiện xây dựng VHCL từng giai đoạn nhằm đánh thức, thấm nhuần và khắc ghi "chất lượng" vào nhận thức của cá nhân và tập thể, hình thành các giá trị chất lượng phù hợp với chiến lược phát triển, gắn kết chặt chẽ với các yếu tố ảnh hưởng và tác động đến quá trình nhận thức chất

lượng trong việc định hình TTCL của cá nhân và VHCL trong tập thể để hướng đến chia sẻ, đồng thuận quan điểm, nhận thức chung trong trường ĐH.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Laszlo, A. & Krippner, S. 1997. *Systems Theories: Their Origins, Foundations, and Development, Systems Theories and A Priori Aspects of Perception, Amsterdam: Elsevier.*

2. Mergler, A. 2007. *Personal Responsibility: The Creation, Implementation and Evaluation of A School-Based Program.* Doctor thesis Doctor of Philosophy in Education, Queensland University of Technology.

3. Thai, D. D. 2013. *Forming Quality Institutions in Higher Education Establishment, 2013 AQAN Seminar and Roundtable meeting: "Building Quality Culture and National Qualifications Framework", Ho Chi Minh City, Vietnam, October 16th - 18th, 2013.*

4. Đại học Quốc gia Hà Nội, <http://www.vnu.edu.vn>

5. Scholz - Leadership Development, <http://www.chipscholz.com>

**SUMMARY**

*Basing on the implementation of the internal quality assurance system and the establishment of quality culture - a long cognitive quality process, reflecting the efforts and persistence of individuals, groups at universities, plans and strategies to ensure and improve the quality of the internal activities and meet external requirements were oriented. Therefore, this article proposed a cognitive process model from different activities and quality assurance activity within the university, this model is a range of awareness from responsibility to quality culture.*